

thiết, trong phạm vi chức năng của mình để phục vụ, thúc đẩy và kiểm tra việc xử lý thiết bị, vật tư ứ đọng ở các xí nghiệp và ở các ngành.

Điều 11. — Ban chỉ đạo thanh lý tài sản của Chính phủ phải tăng cường hoạt động, giúp Chính phủ chỉ đạo thi hành quyết định này; phải định chế độ báo cáo cho các ngành và các xí nghiệp, kịp thời nắm tình hình, phát hiện vấn đề đề chủ động giải quyết hoặc đề nghị Chính phủ giải quyết, phải đôn đốc, kiểm tra các ngành và các xí nghiệp thi hành quyết định này.

Điều 12. — Căn cứ quyết định này, Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố có trách nhiệm hướng dẫn việc xử lý thiết bị, vật tư ứ đọng ở các xí nghiệp địa phương.

Hà-nội, ngày 18 tháng 4 năm 1973

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH số 53-TTg ngày 7-3-1973
về việc giao Bộ Lao động ban hành quy chế tạm thời về trường dạy nghề của Nhà nước.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào nghị định số 42-CP ngày 10-3-1970 của Hội đồng Chính phủ về việc tăng cường công tác đào tạo và bồi dưỡng công nhân kỹ thuật;

Xét yêu cầu của sự nghiệp đào tạo công nhân kỹ thuật của cả nước;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Lao động,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay giao cho Bộ Lao động ban hành quy chế tạm thời về trường dạy nghề của Nhà nước.

Điều 2. — Bộ trưởng Bộ Lao động chiểu theo quyết định này thi hành.

Hà-nội, ngày 7 tháng 3 năm 1973

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

CHỈ THỊ số 84-TTg ngày 23-4-1973 về việc đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng công nhân kỹ thuật trong tình hình mới.

Miền Bắc đã bước vào thời kỳ hòa bình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Công tác đào tạo công nhân kỹ thuật đang đặt ra một cách cấp bách. Thủ tướng Chính phủ nhắc nhở các Bộ, Tổng cục và Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố quán triệt hơn nữa nghị quyết số 42-CP ngày 10-3-1970 của Hội đồng Chính phủ về tăng cường đào tạo và bồi dưỡng công nhân kỹ thuật; đồng thời căn cứ phương hướng phát triển của ngành và địa phương trong thời gian tới mà xây dựng kế hoạch đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật cho ngành và địa phương. Trước mắt các Bộ, Tổng cục và Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố phải khắc phục khó khăn, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng công nhân kỹ thuật năm 1973. Sau đây là những công tác cụ thể cần được thực hiện tốt:

1. Gấp rút củng cố các trường dạy nghề hiện có, sớm đưa các trường đã sơ tán về địa điểm thích hợp, bổ sung giáo viên, thiết bị, đồ nghề học tập, nguyên liệu, vật liệu thực tập... khôi phục và tăng cường các chế độ quản lý, ổn định việc giảng dạy, học tập, từng bước đưa hoạt động của các trường vào nề nếp, bảo đảm chất lượng đào tạo.

Các Bộ, Tổng cục tranh thủ xây dựng gấp những trường đã được Nhà nước duyệt và cấp vốn, đồng thời phải sớm lập nhiệm vụ thiết kế, xác định địa điểm các trường sẽ xây dựng năm 1974 — 1975 để trình Chính phủ duyệt.

Đi đôi với việc củng cố và xây dựng mới trường lớp, cần mở các lớp đào tạo, kèm cặp ở các cơ sở sản xuất, có kế hoạch, chương trình cụ thể để đào tạo gấp công nhân thuộc những nghề kỹ thuật đơn giản, phục vụ cho các yêu cầu đẩy mạnh xây dựng, giao thông vận tải, sản xuất công nghiệp, phát triển nông nghiệp và thủ công nghiệp.

Các Bộ, Tổng cục cần bàn bạc với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Tài chính để giải quyết kinh phí làm nhà ở, lớp học, mua sắm thiết bị

và đồ nghề học tập, đồng thời cần liên hệ với các ngành và cơ sở có thiết bị, vật tư ứ đọng để xin chuyển cho các trường, lớp đào tạo những thứ thiết bị, vật tư thích hợp. (Những thiết bị, vật tư ứ đọng giao cho các trường dạy nghề sử dụng đều làm theo nguyên tắc chuyển khoản, không cần theo nguyên tắc mua bán).

— Các Bộ, Tổng cục và các địa phương phải quản lý chặt chẽ số vốn và kinh phí đã cấp cho việc đào tạo công nhân kỹ thuật, bảo đảm sử dụng đúng vào công tác đào tạo công nhân kỹ thuật, chấm dứt tình trạng tùy tiện đưa số vốn hoặc thiết bị mà Nhà nước cấp cho công tác đào tạo công nhân kỹ thuật vào việc sản xuất hoặc công việc khác. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cùng với Bộ Lao động, Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước phải có quy định cụ thể về việc dùng vốn và kinh phí đào tạo, đồng thời phải kiểm tra việc thực hiện.

2. Các ngành và địa phương cần khôi phục và phát triển công tác bồi túc kỹ thuật cho công nhân, đưa việc học tập luyện tay nghề, thi thợ giỏi thành một phong trào quần chúng mạnh mẽ, vững chắc và thiết thực trong khu vực quốc doanh và tập thể, ở trung ương và địa phương.

Trong vài ba năm tới phải cố gắng giúp cho tất cả những công nhân nào chưa qua đào tạo đều được bồi túc nghề nghiệp.

Đề có cơ sở lập kế hoạch bồi túc và sử dụng hợp lý công nhân kỹ thuật, cần tiếp tục kiểm tra trình độ nghề nghiệp công nhân kỹ thuật theo chỉ thị số 38-TTg ngày 4-2-1971 của Thủ tướng Chính phủ. Những công nhân nào đã đạt loại giỏi ở bậc dưới cần được kiểm tra bậc trên để bố trí sử dụng hợp lý.

3. Các Bộ, Tổng cục và các tỉnh, thành phố phải cương quyết rút một số cán bộ kỹ thuật trung cấp có kinh nghiệm công tác để bồi dưỡng thành giáo viên dạy nghề. Năm 1973 và các năm tới, các ngành quản lý sản xuất phải đặc biệt coi trọng việc đào tạo giáo viên dạy nghề trong ngành mình để dần dần đáp ứng đủ yêu cầu đào tạo công nhân kỹ thuật cho ngành và cung cấp cho các trường địa phương theo ngành dọc.

4. Việc tuyển sinh vào các trường dạy nghề phải được đặc biệt coi trọng, tuyển lựa đúng tiêu chuẩn cho từng ngành nghề theo quy chế tuyển sinh đã được Bộ Lao động ban hành. Năm 1973, các trường dạy nghề phải chuyển sang tuyển sinh theo năm học. Bộ Lao động phải cùng các Bộ Giáo dục, Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp bàn bạc thống nhất kế hoạch hướng dẫn các ngành, các địa phương thực hiện tốt việc tuyển sinh.

Đối với yêu cầu tuyển sinh cho các lớp kèm cặp trong sản xuất hoặc cho các yêu cầu đột xuất, trước mắt chưa thể tuyển theo năm học nên vẫn tiến hành như lâu nay.

Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố cần củng cố và tăng cường cơ quan tuyển sinh ở địa phương để đủ sức làm tốt nhiệm vụ tuyển sinh vào các trường dạy nghề.

5. Bộ Lao động (Tổng cục Đào tạo công nhân kỹ thuật) phải phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ có liên quan nghiên cứu trình Chính phủ ban hành bổ sung một số chế độ đãi ngộ cần thiết cho giáo viên và các loại học sinh học nghề. Trước mắt Thủ tướng Chính phủ quyết định:

— Nâng mức sinh hoạt phí của học sinh học một số loại nghề xây dựng như: mộc, nề, bê-tông, lắp đường ống nước, sản xuất gạch, ngói, khoan đá, bần mịn, phá đá học từ 21đ lên 27đ cho mỗi người trong một tháng đối với các trường dạy nghề của các ngành trung ương các tỉnh, thành phố, và từ 24đ lên 29đ cho mỗi người trong một tháng đối với trường của xã nghiệp và các lớp đào tạo kèm cặp trong sản xuất. Những nghề tương tự trong ngành xây dựng nếu cần áp dụng chế độ sinh hoạt phí mới trên đây phải do ngành chủ quản đề nghị và được Bộ Lao động thỏa thuận mới được thi hành.

— Các cơ quan lương thực, thực phẩm và thương nghiệp phải thực hiện nghiêm chỉnh và đầy đủ các chế độ Nhà nước đã ban hành về cung cấp lương thực, thực phẩm, hàng công nghệ, và trang bị phòng hộ lao động cho giáo viên và học sinh học nghề. Các ngành và địa phương cần tăng cường chỉ đạo, tổ chức kiểm tra và quan tâm săn sóc đến việc ăn, ở và tổ chức đời sống tập thể ở các trường dạy nghề.

6. Bộ Lao động (Tổng cục Đào tạo công nhân kỹ thuật) có trách nhiệm hướng dẫn các Bộ, các ngành biên soạn chương trình, giáo trình, tổ chức sự phân công hợp tác giữa các Bộ, Tổng cục trong việc biên soạn, thẩm duyệt các chương trình, giáo trình và thống nhất việc ban hành, xuất bản các tài liệu cho học nghề. Năm 1973 phải biên soạn và ban hành trước chương trình và tài liệu giảng dạy các nghề trong ngành xây dựng.

7. Đi đôi với các công việc trước mắt trên đây Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Lao động (Tổng cục Đào tạo công nhân kỹ thuật) cần hướng dẫn các ngành, các địa phương xúc tiến việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi túc công nhân kỹ thuật dài hạn, nghiên cứu sắp xếp quy hoạch mạng lưới các trường dạy nghề, tích cực chuẩn bị điều kiện để phát triển sự nghiệp đào tạo công nhân theo quy mô lớn, tốc độ nhanh trong những năm tới.

Các Bộ, Tổng cục và Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố cần có kế hoạch cụ thể thực hiện nghiêm chỉnh chỉ thị này; sau mỗi quý phải báo cáo tình hình thực hiện lên Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi cho Bộ Lao động (Tổng cục Đào tạo công nhân kỹ thuật) để theo dõi.

Bộ Lao động (Tổng cục Đào tạo công nhân kỹ thuật) có trách nhiệm hướng dẫn đôn đốc và kiểm tra các Bộ, các ngành, các tỉnh, thành phố trong việc thực hiện chỉ thị này.

Hà-nội, ngày 23 tháng 4 năm 1973

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

CÁC BỘ

BỘ LAO ĐỘNG

QUYẾT ĐỊNH số 29-LĐ/QĐ ngày 7-4-1973 ban hành Quy chế tạm thời về trường dạy nghề của Nhà nước.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG

Căn cứ nghị định số 187-CP ngày 20-12-1963 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Lao động, và nghị định số 200-CP ngày 9-10-1969 của Hội đồng Chính phủ thành lập Tổng cục đào tạo công nhân kỹ thuật thuộc Bộ Lao động;

Căn cứ quyết định số 53-TTg, ngày 7-3-1973 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao cho Bộ Lao động ban hành quy chế tạm thời về trường dạy nghề của Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay ban hành, kèm theo quyết định này Quy chế tạm thời về trường dạy nghề của Nhà nước.

Điều 2. — Quy chế này áp dụng thống nhất cho tất cả các trường dạy nghề của Nhà nước (bao gồm các trường ở trung ương và địa phương) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. — Tổng cục trưởng Tổng cục đào tạo công nhân kỹ thuật, Chủ tịch Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, chịu trách nhiệm hướng dẫn và theo dõi việc thi hành quy chế này.

Hà-nội, ngày 7 tháng 4 năm 1973

Bộ trưởng Bộ Lao động

NGUYỄN HỮU KHIẾU

QUY CHẾ TẠM THỜI

về trường dạy nghề của Nhà nước

Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, Nhà nước quan tâm đào tạo, phát triển đội ngũ công nhân kỹ thuật. Công dân đến tuổi lao động không phân biệt trai gái đều có nhiệm vụ học tập, trau dồi nghề nghiệp để xây dựng, bảo vệ đất nước.

Việc ban hành quy chế tạm thời này nhằm mục đích phát triển sự nghiệp đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật ngày càng đông, chất lượng tốt.

Sau đây là những quy định tạm thời đối với các trường dạy nghề của Nhà nước.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. — Trường dạy nghề là một bộ phận của hệ thống giáo dục xã hội chủ nghĩa thống nhất. Mọi hoạt động của trường dạy nghề phải tuân theo pháp luật của Nhà nước. Trường dạy nghề có nhiệm vụ:

— Đào tạo học sinh thành người công nhân có trình độ kỹ thuật và tay nghề theo đúng mục tiêu và yêu cầu đào tạo của mỗi nghề;

— Giáo dục học sinh lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu lao động, yêu ngành nghề, ý thức tổ chức và kỷ luật, ý thức làm chủ tập thể, ý thức độc lập tự chủ, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân;

— Rèn luyện học sinh có thể lực tốt để lao động cống hiến nhiều nhất cho chủ nghĩa xã hội và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. — Các trường dạy nghề của Nhà nước bao gồm: trường của các Bộ, các ngành trung ương; trường của các tỉnh, thành phố; trường của xí nghiệp.

0966753

Tel: +84-8-3845 6684 * www.Tru-Vien-Hiep-Phaat-Co